

Số: **04/2025/QĐCNHGT-DS**

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị B
với ông Nguyễn Văn Ph, bà Đặng Thị A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 17 tháng 6 năm 2025 của bà Trần Thị B.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/6/2025 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
Bà Trần Thị B, sinh năm: 1980. Địa chỉ: ấp Th, xã Th, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1979. Địa chỉ: ấp Th, xã Th, tỉnh Vĩnh Long).

Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1981, bà Đặng Thị A, sinh năm: 1985.
Địa chỉ: ấp Th, xã Th, tỉnh Vĩnh Long).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/6/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Ph và bà Đặng Thị A có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị B số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Thời hạn trả là khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (3b) ;
- VKSND khu vực 9 (1b);
- Phòng THADS khu vực 9 (1b);
- Lưu T.A(4b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí